Nội dung bài viết

1. [Soạn bài Câu cá mùa thu SGK Ngữ Văn 10 Cánh Diều - Chuẩn bị](https://admin.tailieu.com/article/view-tex?id=60475#soan_bai_cau_ca_mua_thu_sgk_ngu_van_10_canh_dieu_-_chuan_bi)
2. [Soạn Ngữ Văn 10 bài Câu cá mùa thu trang 47 Cánh Diều - Đọc hiểu](https://admin.tailieu.com/article/view-tex?id=60475#soan_ngu_van_10_bai_cau_ca_mua_thu_trang_47_canh_dieu_-_doc_hieu)

## ****Soạn bài Câu cá mùa thu SGK Ngữ Văn 10 Cánh Diều - Chuẩn bị****

**Yêu cầu (trang 45 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**:

- Xem lại phần Kiến thức ngữ văn để vận dụng vào đọc hiểu bài thơ Thu hứng ( Bài 1) của Đỗ Phủ

- Khi đọc hiểu thơ Đường luật nói chung cần chú ý đặc điểm thể loại, văn tự, đề tài, chủ đề, không gian, thời gian, và sự liên hệ giữa các câu trong bài thơ. Nếu là thơ làm bằng chữ Hán, trước khi đọc phần Dịch thơ  cần đọc kĩ phần Dịch nghĩa để hiểu rõ ý của các câu thơ.

- Đọc trước văn bản Thu hứng (Bài 1), tìm hiểu và ghi chép lại những thông tin về đại thi hào Đỗ Phủ giúp cho việc đọc hiểu bài thơ này.

- Cảm xúc mùa thu là tác phẩm mở đầu trong chùm thơ Thu hứng gồm tám bài thất ngôn bát cú Đường luật được Đỗ Phủ sáng tác trong thời gian cùng gia đình chạy loạn, phải sống xa quê nhà. Chùm thơ thể hiện một cách sâu sắc sự quan tâm đến vận mệnh đất nước và lòng thương nhớ quê hương của nhà thơ ở giai đoạn cuối đời trong cảnh loạn li của thời cuộc.

**Trả lời:**

**Tác giả Đỗ Phủ**

**1. Tiểu sử**

- Đỗ Phủ (712 – 770), quê ở huyện Củng, tỉnh Hà Nam, xuất thân trong một gia đình truyền thống Nho học và thơ ca lâu đời.

- Ông sống trong nghèo khổ, chết trong bệnh tật

**2. Sự nghiệp văn học**

- Đỗ Phủ là nhà thơ hiện thực vĩ đại của Trung Quốc, là danh nhân văn hóa thế giới.

- Thơ Đỗ Phủ hiện còn khoảng 1500 bài

- Nội dung thơ: đó là những bức tranh hiện thực sinh động và chân xác đến mức được gọi là “thi sử” (lịch sử bằng thơ); đó cũng là niềm đồng cảm với nhân dân trong khổ nạn, chứa chan tình yêu nước và tinh thần nhân đạo.

- Giọng thơ Đỗ Phủ trầm uất, nghẹn ngào.

- Ông sành tất cả các thể thơ nhưng đặc biệt thành công ở thể luật thi.

- Với nhân cách cao thượng, tài năng nghệ thuật trác việt, Đỗ Phủ được người Trung Quốc gọi là “Thi thánh”.

## ****Soạn Ngữ Văn 10 bài Câu cá mùa thu trang 47 Cánh Diều - Đọc hiểu****

**\* Nội dung chính:**

Bài thơ vẽ nên bức tranh mùa thu hiu hắt, mang đặc trưng của núi rừng, sông nước Quỳ Châu. Đồng thời, bài thơ còn là bức tranh tâm trạng buồn lo của nhà thơ trong cảnh loạn ly: nỗi lo cho đất nước, nỗi buồn nhớ quê hương và nỗi ngậm ngùi, xót xa cho thân phận mình.



**\* Trả lời câu hỏi giữa bài:**

**Câu 1 (trang 46 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Chú ý các chi tiết miêu tả mùa thu.

**Trả lời:**

- Các chi tiết miêu tả mùa thu: Sương móc trắng xóa, rừng cây phong, sông, sóng, khóm cúc nở hoa.

**Câu 2 (trang 46 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Hình ảnh và hoạt động gì được nhắc tới ở bốn câu kết?

**Trả lời:**

- Cảm hứng của thi nhân khi cảnh thu về trên đất khách.

- Không gian bị thu hẹp lại (khóm cúc, con thuyền) rồi gần hơn nữa, nó “lặn” vào tâm hồn của nhà thơ. Sở dĩ có sự vận động của không gian như thế là vì thời gian đang khép lại (chiều dần buông, tầm nhìn bắt đầu thu hẹp).

**Câu 3 (trang 46 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Đối chiếu các câu trong phần dịch thơ với phần dịch nghĩa để có nhận xét bước đầu về bài thơ dịch.

**Trả lời:**

Đối chiếu bản dịch thơ của Nguyễn Công Trứ với bản phiên âm và phần dịch nghĩa, ta có mấy nhận xét sau:

- Ưu điểm: Bản dịch thơ cơ bản đã thể hiện được khá sắc sảo tinh thần của bài thơ. Bản dịch có thể coi là khá đạt.

- Nhược điểm: Bản dịch còn có một số vênh lệch so với bản phiên âm:

+ Trong câu đầu, bản dịch thơ ch­ưa chuyển tải được ý nghĩa của từ “điêu thương” – đây là một tính từ đã được động từ hóa (làm tiêu điều). Vì vậy ở trong bản phiên âm nó mang nghĩa rất mạnh – chỉ sự tàn phá khắc nghiệt của sư­ơng móc đối với rừng phong.

+ Chữ “thẳm” trong câu ba (bản dịch) ch­ưa thật sát nghĩa. Đồng thời nó còn làm cho âm hưởng thơ trầm xuống.

+ Câu 5, bản dịch bỏ mất chữ “l­ưỡng khai” – là một từ quan trọng của bản phiên âm – nhấn mạnh số lần lặp lại. Cũng vậy ở câu 6, chữ “cô” ch­a dịch được làm cho câu thơ ch­a thật sự thể hiện được nỗi lòng của kẻ ly hương.

**\* Trả lời câu hỏi cuối bài:**

**Câu 1 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Từ những thông tin mà em tìm hiểu được, hãy trình bày hoàn cảnh ra đời của bài thơ.

**Trả lời:**

Bài thơ được sáng tác năm 766, khi nhà thơ đang ở Quỳ Châu. Đỗ Phủ sáng tác chùm “Thu hứng” gồm 8 bài thơ, trong đó cảm xúc mùa thu là bài thơ thứ nhất.

**Câu 2 (trang 47 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Xác định đề tài, thể loại và bố cục của bài thơ Thu hứng (Bài 1)

**Trả lời:**

- Đề tài: Vẻ đẹp thiên nhiên và tâm trạng của con người.

- Thể loại: Đường luật thất ngôn bát cú.

- Bố cục:

+ Phần 1 (4 câu đầu): Cảnh mùa thu

+ Phần 2 (4 câu còn lại): Tình thu

**Câu 3 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Cảnh thu trong hai câu đề và hai câu thực của bài thơ có gì đặc biệt so với cảnh thu thông thường mà em được biết? Để có thể miêu tả được quang cảnh đó, nhà thơ phải quan sát từ những vị trí nào?

**Trả lời:**

a. Câu 1 và 2 (Câu đề)

- Hình ảnh: ngọc lộ, phong thụ lâm - Là những hình ảnh quen thuộc của mùa thu Trung Quốc:

+ “Ngọc lộ: Miêu tả hạt sương móc trắng xóa, dầy đặc làm tiêu điều, hoang vu cả một rừng phong. Bản dịch thơ dịch thanh thoát nhưng chưa truyền tải đầy đủ nội dung, ý nghĩa thần thái của nguyên tác.

+ “Phong thụ lâm”: hình ảnh thường được dùng để tả cảnh sắc mùa thu và nỗi sầu li biệt

- “Núi vu, kẽm vu”: Là hai địa danh cụ thể ở Trung Quốc, vào mùa thu khí trời âm u, mù mịt. Bản dịch thơ là “ngàn non”: Đánh mất hai địa danh cụ thể lại không diễn tả được hết không khí của mùa thu.

- “Khí tiêu sâm”: Hơi thu hiu hắt, ảm đạm

→ Không gian thiên nhiên vừa có chiều cao vừa có chiều rộng và chiều sâu, không gian lạnh lẽo xơ xác, tiêu điều, ảm đạm

→ Diễn tả cảm xúc buồn, cô đơn, lạnh lẽo của tác giả.

b. Câu 3 và 4 (Câu thực)

- Điểm nhìn từ lòng sông đến miền quan ải, không gian được nới theo ba chiều rộng, cao và xa:

+ Tầng xa: là ở giữa dòng sông thăm thẳm là “sóng vọt lên tận lưng trời”

+ Tầng cao: Là miền quan ải với hình ảnh mây sa sầm giáp mặt đấy.

+ Tầng rộng: mặt đất, bầu trời, dòng sông đều cho ta hình dung về không gian rộng lớn.

- Hình ảnh đối lập, phóng đại: sóng – vọt lên tận trời (thấp – cao), mây – sa sầm xuống mặt đất (cao – thấp)

→ Sự vận động trái chiều của những hình ảnh không gian kì vĩ, tráng lệ.

→ Tâm trạng con người ngột ngạt, bí bách

→ Bốn câu thơ vẽ lên bức tranh mùa thu xơ xác, tiêu điều, mênh mông, rợn ngợp chao đảo. Đó phải chăng cũng là bức tranh của xã hội Trung Quốc đương thời loạn lạc bất an, chao đảo

→ Tâm trạng buồn, cô đơn, chênh vênh lo lắng của tác giả trước thời cuộc.

**Câu 4 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Nỗi lòng của chủ thể trữ tình được thể hiện qua những hình ảnh nào trong bốn câu thơ cuối? Hình ảnh nào ấn tượng nhất? Vì sao?

**Trả lời:**

Nỗi lòng của nhà thơ trong 4 câu thơ cuối là:

a. Câu 3 và 4

- Hình ảnh nhân hóa, ẩn dụ:

+ Khóm cúc nở hoa – tuôn dòng lệ: Có hai cách hiểu khóm cúc nở ra làm rơi giọt nước mắt, khóm cúc nở ra giọt nước mắt.

→ Dù hiểu theo cách nào cùng thấy được tâm sự buồn của tác giả.

+ Cô chu – con thuyền cô độc

→ Hình ảnh gợi sự trôi nổi, lưu lạc của con người. Là phương tiện để nhà thơ gửi gắm khát vọng về quê.

- Từ ngữ:

+ “Lưỡng khai”: Nỗi buồn lưu cữu trải dài từ quá khứ đến hiện tại

+ “Nhất hệ”: Dây buộc thuyền cũng là sợi dây buộc mối tình nhà của tác giả.

+ “Cố viên tâm”: Tấm lòng hướng về quê cũ. Thân phận của kẻ tha hương, li hương luôn khiến lòng nhà thơ thắt lại vì nỗi nhớ quê (Lạc Dương), nhớ nước (Trường An – kinh đô nhà Đường).

- Sự đồng nhất giữa các sự vật, hiện tượng:

+ Tình – cảnh: Nhìn cúc nở hoa mà lòng buồn tuôn giọt lệ

+ Quá khứ hiện tại: Hoa cúc nở hai lần năm ngoái – năm nay mà không thay đổi

+ Sự vật – con người: Sợi dây buộc thuyền cũng là sợi dây buộc chặt tâm hồn người.

→ Hai câu thơ đặc tả nỗi lòng đau buồn, tha thiết, dồn nén vì nỗi nhớ quê không thể giải tỏa của nhà thơ.

b. Câu 7 và 8

- Hình ảnh

+ Mọi người nhộn nhịp may áo rét

+ Giặt quần áo chuẩn bị cho mùa đông tới

→ Không khí chuẩn bị cho mùa đông, gấp gáp, thúc giục.

- Âm thanh: Tiếng chày đập vải

→ Âm thanh báo hiệu mùa đông sắp đến, đồng thời diễn tả sự thổn thức, ngổn ngang, mong chờ ngày về quê của tác giả.

→ Bốn câu thơ khắc sâu tâm trạng buồn, cô đơn, lẻ loi, trầm lắng, u sầu vì nỗi mong nhớ trở về quê hương.

**Câu 5 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1)**: Theo em, viết về mùa thu nhưng Đỗ Phủ đã gửi gắm trong bài thơ tâm sự gì?

**Trả lời:**

Theo em, viết về mùa thu nhưng Đỗ Phủ muốn gửi gắm sự lo lắng của mình về đất nước trong thời kì loạn lạc, đồng thời tác giả muốn bày tỏ nỗi buồn nhớ quê hương da diết với hy vọng được một ngày trở về chốn cũ.

**Câu 6 (trang 47 SGK Ngữ văn lớp 10 Tập 1):**

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 8-10 dòng) để làm rõ tình cảm của Đỗ Phủ với quê hương được thể hiện trong bài thơ Cảm xúc mùa thu.

**Trả lời:**

Tình cảm thương nhớ quê hương được tác giả thể hiện sâu sắc, cụ thể qua bốn câu thơ cuối cùng. Cúc là loài hoa của mùa thu, biểu tượng niềm vui và vẻ đẹp vậy mà nhìn nó lại nhỏ lệ, gợi một nỗi buồn sâu lắng của nhà thơ, nhìn hoa cúc nhớ về những mùa thu ở quê hương. Chữ “lệ” trong bài thơ rất khó phân biệt lệ của người hay của hoa. “Cố chu” con thuyền cô độc, khi nhìn thấy con thuyền nỗi lòng tác giả càng dâng trào, càng nhớ quê da diết. Hình ảnh con thuyền trôi nổi, lưu lạc, là phương tiện duy nhất nhà thơ gửi gắm ước nguyện về quê, “hệ cố viên tâm” rất đặc biệt như buộc chặt nỗi lòng con người với quê nhà nhờ con thuyền trôi về quê hương. Cảnh mọi người giặt áo cũ âm thanh tiếng chày đập vải nhộn nhịp trên sông để chuẩn bị cho mùa đông tới. Như vậy việc sử dụng không gian dài, rộng, vừa cao, sâu, thấp lên cao và từ cao xuống thấp và những phép ẩn dụ đặc sắc, đối xứng chặt chẽ. Bút pháp tả cảnh ngụ tình, ngôn ngữ cảm xúc, dùng quá khứ nói hiện tại.